

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 659/2018/HS-PT
Ngày 22 - 10 - 2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Quang

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Phở

Ông Trần Nam Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Huy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Hồng - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 655 /2018/HSPT ngày 27 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo Phùng Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 50/2018/HSST ngày 16/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Th, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên Phùng Văn T, sinh năm 1990; giới tính: Nam; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Xuân Chiểu, xã V, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp lái xe ô tô; trình độ văn hoá 12/12; quốc tịch Việt Nam; dân tộc Kinh; tôn giáo không; con ông Phùng Văn L và bà Nguyễn Thị D; vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự không; hiện bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa;

Người bị hại không kháng cáo:

1. Anh Phan Anh T, sinh năm 1976 (hiện đang bị cai nghiện bắt buộc)

Người đại diện theo pháp luật của người bị hại không kháng cáo: Bà Hà Thị L, sinh năm 1945 (mẹ anh T); trú tại thôn Phúc Lộc, xã Cổ Đông, thị xã Sơn Tây, Hà Nội;

2. Anh Hoàng Văn M, sinh ngày 23/2/2002

Người đại diện theo pháp luật của anh Minh không kháng cáo: Bà Trần Thị Khiêm, sinh năm 1976; trú tại thôn Đồng Trọng, xã Cổ Đông, thị xã Sơn Tây, Hà Nội

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Hoàng Văn M không kháng cáo:

Ông Nguyễn Quang Sơn - Luật sư Văn phòng luật sư Thành Đô - Cộng tác viên pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội

Bị đơn dân sự không kháng cáo: Công ty Cổ phần thương mại Gia T; địa chỉ thôn Chợ Mơ, xã Vạn Th, huyện B, thành phố Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân huyện Ba Vì thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 03/01/2018, Phùng Văn T điều khiển xe đầu kéo BKS 29C - 747.99, kéo theo romooc BKS 29R - 029.13 chở xi măng từ nhà máy xi măng X18 tại xã Ngọc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình về Công ty CPTM Gia T ở Chợ Mơ, xã Vạn Thắng, huyện Ba Vì, Hà Nội (T là nhân viên lái xe của Công ty Gia T), đến khoảng 5 giờ cùng ngày, T điều khiển xe đi đến Km 15 + 00 Quốc lộ 21A thuộc thôn 8, xã Thạch Hòa, huyện Th, Hà Nội thì đầu bên phải xe đầu kéo 29C - 474.99 va vào sau xe mô tô BKS 33N - 4081 do anh Phan Anh T điều khiển chở anh Hoàng Văn M đi phía trước cùng chiều. T dừng xe và xuống xe đi về phía sau ô tô thấy Phan Anh T và Hoàng Văn M bị thương nằm ở đường, lúc này đường vắng nên T điều khiển xe về Công ty. Hậu quả anh Phan Anh T và Hoàng Văn M đều bị thương và được đi cấp cứu tại viện quân y 105 Sơn Tây đến ngày 10/01/2018 anh T ra viện và ngày 2/2/2018 thì anh M ra viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 101/C54 - TT1, ngày 11/01/2018 của Viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe của anh Phan Anh T tại thời điểm giám định là 3%.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 102/C54 - TT1, ngày 11/01/2018 của Viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe của anh Hoàng Văn M tại thời điểm giám định là 69%.

Cơ quan điều tra đã quyết định trưng cầu giám định bổ sung về thương tích nhưng anh Phan Anh T và Hoàng Văn M đều từ chối giám định bổ sung.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2018/HSST ngày 16/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Th, thành phố Hà Nội đã xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phùng Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Phùng Văn T 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ 5/01/2018 đến ngày 12/2/2018.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ngày 17/7/2018, bị cáo Phùng Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Căn cứ lời khai của bị cáo; lời khai của người bị hại; Biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo, thấy: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo Phùng Văn T 18 tháng tù là phù hợp nên không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, xét hậu quả của vụ tai nạn giao thông không có thiệt hại về tính mạng; sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình; tích cực bồi thường cho những người bị hại; đại diện của người bị hại cũng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội; nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc hộ cận nghèo. Hiện bị cáo có nơi thường trú cụ thể, rõ ràng. Đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, hậu quả của vụ án và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định của pháp luật. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, giữ nguyên mức hình phạt 18 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo; giao bị cáo cho chính quyền nơi cư trú và gia đình giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ lời khai của bị cáo; lời khai của những người bị hại; Biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ

án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 05 giờ ngày 03/01/2018, Phùng Văn T điều khiển xe đầu kéo BKS 29C - 747.99 đi đến Km 15 + 00 Quốc lộ 21A thuộc thôn 8, xã Thạch Hòa, huyện Th, Hà Nội thì đầu bên phải xe đầu kéo do Tình điều khiển va vào phía sau xe mô tô BKS 33N - 4081 do anh Phan Anh T điều khiển chở anh Hoàng Văn M đi phía trước cùng chiều. Sau khi gây tai nạn, bị cáo xuống xe đi về phía sau ô tô thấy anh Phan Anh T và Hoàng Văn M bị thương nằm ở đường, lúc này đường vắng nên Tùng điều khiển xe về Công ty. Hậu quả anh Phan Anh T bị tổn hại 3% sức khỏe; anh Hoàng Văn M bị tổn hại 69% sức khỏe. Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm quy định về trật tự an toàn giao thông đường bộ. Khi tham gia giao thông, bị cáo thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo khoảng cách an toàn với xe phía trước cùng chiều nên đầu xe bên phải xe đầu kéo do bị cáo điều khiển đã va vào phía sau xe mô tô do anh Phan Anh T điều khiển chở anh Hoàng Văn M. Bị cáo có lỗi khi để xảy ra vụ tai nạn giao thông. Sau khi gây tai nạn, bị cáo đã điều khiển xe ô tô rời khỏi hiện trường, không cứu giúp người bị hại nên cần có mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 18 tháng tù là phù hợp nên không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, xét hậu quả của vụ tai nạn giao thông không có thiệt hại về tính mạng; sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tích cực bồi thường cho những người bị hại; bị hại và đại diện của người bị hại cũng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội; nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc hộ cận nghèo. Hiện bị cáo có nơi thường trú cụ thể, rõ ràng; có

công ăn việc làm ổn định, hiện nay đang lái xe cho Công ty cổ phần Thương mại Gia T. Đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, hậu quả của vụ án, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử có căn cứ để chấp nhận một phần nội dung kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt 18 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo, như đề của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tại phiên tòa.

Về án phí: Bị cáo được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, xử:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phùng Văn T 18 (mười tám) tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo phối hợp với Ủy ban nhân dân xã V trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH 12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Án phí, Lệ phí Tòa án; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 22/10/2018.

Các Thẩm phán

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa